

# STEVESTRING

Steve có một chuỗi **S** chỉ chứa các chữ cái **a**, **b** và **c**, Steve được phép thực hiện thao tác sau vô số lần:

- Lấy hai chữ cái khác nhau và đứng cạnh nhau trong chuỗi **S** và thay thế bằng chữ cái còn lại.

Hãy giúp Steve tìm độ dài chuỗi ngắn nhất có thể sau khi áp dụng thao tác trên.

## Dữ liệu

- Dòng đầu tiên chứa số test  $T$  ( $1 \leq T \leq 100$ ).
- Mỗi dòng trong số  $T$  dòng tiếp theo chứa chuỗi **S** (Độ dài chuỗi **S**  $\leq 100$ ).

## Kết quả

- Với mỗi test case, in ra độ dài chuỗi ngắn nhất thu được.

## Ví dụ

Sample Input	Sample Output
3	2
cab	1
bcab	5
ccccc	

## Giải thích

- Đối với test thứ nhất, có hai cách rút gọn **S**:  $cab \rightarrow cc$  hoặc  $cab \rightarrow bb$ .
  - Đối với test thứ hai, cách rút gọn tối ưu **S**:  $bcab \rightarrow aab \rightarrow ac \rightarrow b$ .
  - Đối với test cuối, không thể thực hiện thao tác nào nên kết quả vẫn là dãy **S**.
-